

Kon Tum, ngày 06 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Giải quyết chế độ trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC, ngày 16/4/2012 của Liên bộ: Lao động- Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Tài chính về hướng dẫn thực hiện chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong hoàn thành nghĩa vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1374/SNV - CTTN, ngày 21 tháng 5 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải quyết chế độ trợ cấp hàng tháng đối với 05 trường hợp là thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương hiện không còn khả năng lao động và sống cô đơn, không nơi nương tựa (có danh sách kèm theo).

- Mức trợ cấp hàng tháng là: 360.000 đồng /người/ tháng

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc: Sở Nội vụ, Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính; Thủ trưởng các đơn vị, địa phương có liên quan và thân nhân của các ông (bà) có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Lao động – TBXH (B/cáo);
- Bộ Tài chính (B/cáo);
- Đ/c PCT phụ trách VX;
- Tỉnh đoàn Kon Tum; Hội Cựu TNXP tỉnh;
- UBND các huyện: KonRẫy, Sa Thầy và TP. Kon Tum;
- Đ/c Nguyễn Đình Cầu - PVP;
- Lưu VT, VX₂.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Signature]
Lê Thị Kim Đơn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH

Giải quyết chế độ trợ cấp hàng tháng đối với Thanh niên xung phong

(Kèm theo Quyết định số ~~40~~40/QĐ – UBND, ngày 06 / 6 / 2013

của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum).

Đơn vị: đồng

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Mức trợ cấp (*)
1	Y Coch	1936	Thôn 4 - ĐăkPne - huyện Kon Rẫy - tỉnh Kon Tum	360.000/tháng
2	Y Dót (Dói)	1938	Làng Tang - Mô Rai - huyện Sa Thầy - tỉnh Kon Tum	360.000/tháng
3	Y Khuất L	1940	Làng GRập - Mô Rai - Sa Thầy - tỉnh Kon Tum	360.000/tháng
4	Phạm Thế Chi	1947	Thôn 4 - thị trấn Sa Thầy - Sa Thầy - tỉnh Kon Tum	360.000/tháng
5	Phan Thị Liên	1955	Thôn Thanh Trung - xã Vinh Quang - thành phố Kon Tum	360.000/tháng

(*) **Ghi chú:** Mức trợ cấp này sẽ được điều chỉnh tương ứng theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến. nh